TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG THÀNHPHỐ HẢI PHÒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày 26-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Kiều Nhung

Ông Nguyễn Văn Điển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

NTH, sinh ngày 12-8-1982, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E, có vợ là chị F, có 01 con; tiền án: Có 01 tiền án tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 04/2017/HS-ST ngày 19-01-2017 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa án tích tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 43/2011/HS-ST ngày 16-6-2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội Che giấu tội phạm; bị tạm giữ từ ngày 28-11-2020, bị tạm giam từ ngày 30-11-2020; có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh NCK1; vắng mặt;

2. Chị NCK2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26-11-2020, NTH từ nhà đi xe buýt đến khu vực đường tàu G, quận H gặp một người phụ nữ không quen biết hỏi mua 300.000 đồng được 01 gói nilon bên trong có 03 gói giấy chứa ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. NTH cất số ma túy này vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi bắt xe buýt về nhà. Khoảng 07 giờ ngày 27-11-2020, NTH lấy số ma túy đã mua được cất vào túi áo phía trước bên trái đang mặc và đi bộ đến khu vực chợ I gặp bạn gái tên là NCK2; địa chỉ: Thôn J, xã K, huyện L, tỉnh Phú Thọ để cùng nhau đi ăn sáng. NTH và NCK2 đi bộ về hướng M, xã N, huyện C, thành phố Hải Phòng thì gặp NCK1; địa chỉ: Tổ 11, xã O, huyện P, thành phố Hải Phòng đang điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 15G1-665.82 theo hướng ngược chiều. NTH nhờ NCK1 chở NTH và NCK2 đi tìm quán ăn sáng, NCK1 đồng ý. Đến khoảng 08 giờ ngày 27-11-2020, khi cả ba đi đến khu vực trước cổng trường Cao đẳng Q thuộc phường I, quận Hồng Bàng thì bị tổ công tác Công an phường Quán Toan yêu cầu dừng xe kiểm tra. Do lo sợ bị phát hiện, NTH đã lấy gói ma túy trong túi áo phía trước bên trái đang mặc vất xuống dưới chân thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 07/KLGĐ-MT ngày 30-11-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,11 gam, là loại: Heroine"*.

Tại Cáo trạng số: 38/CT-VKSHB ngày 06-5-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo NTH về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và xem xét quy định tại Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định. Đối với 01 ví da màu đen là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, bị cáo không đề nghị nhận lại tài sản này, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại Nokia và số tiền 640.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, bị cáo đề nghị nhận lại tài sản này, nên trả lại bị cáo, nhưng tạm giữ số tiền 640.000 đồng nêu trên để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Việc nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 08 giờ 45 phút, ngày 27/11/2020 tại Công an phường Quán Toan, các biên bản ghi lời khai của người chứng kiến, bản Kết luận giám định số 07/KLGĐ-MT ngày 30-11-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi cất giữ trong túi áo phía trước bên trái đang mặc 0,11 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Vì vậy, cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo đấu tranh, phòng, chống tội phạm.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người nghiện ma túy tại địa phương, có 01 tiền án đã được xóa án tích và 01 tiền án chưa được xóa án tích như nêu tại phần căn cước lý lịch, nên thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, có thời gian phục vụ quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, không chứng minh được bị cáo có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng thu giữ của bị cáo:

[9] Đối với lượng ma túy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 07 MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng, đây là loại ma túy Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 ví da màu đen là tài sản của bị cáo, không còn giá trị sử dụng, không liên quan đến tội phạm, bị cáo không đề nghị nhận lại tài sản này, nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và số tiền 640.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, bị cáo đề nghị nhận lại tài sản này, nên trả lại bị cáo. Tạm giữ của bị cáo số tiền 640.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[12] Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát 15G1-665.82 là tài sản của NCK1, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại chiếc xe trên cho anh NCK1, anh NCK1 không còn yêu cầu gì khác.

[13] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[14] Đối với anh NCK1 và chị NCK2 không biết NTH cất giấu ma túy trong người. Qua kiểm tra nước tiểu của anh NCK1 và chị NCK2 phát hiện, anh NCK1 dương tích với Methamphetamine và Heroine; chị NCK2 dương tính với Methamphetamine. Nhưng không đủ căn cứ để xử lý về hình sự đối với anh NCK1 và chị NCK2, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã xử phạt vi phạm hành chính.

[15] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: NTH 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28-11-2020.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 07MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng.

Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu đen.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA dạng bàn phím và số tiền 640.000 *(sáu trăm bốn mươi nghìn)* đồng theo Biên lại thu tiền số AA/2010/7713 ngày 17-5-2021. Tạm giữ của bị cáo số tiền 640.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-5-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết của UBTV Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- Cơ quan THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Huyền